TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - P**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2025/HS-ST
Ngày 19-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lương;

Bà Nguyễn Thị Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - P.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - P tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2025, tại tại điểm cầu trung tâm là trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - P và điểm cầu thành phần là trụ sở Trại Tạm giam số 1 Công an thành phố P xét xử trực tuyến công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 76/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2025 theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số: 75/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2025, đối với bị cáo:

Vũ Văn Đ, sinh ngày 02 tháng 9 năm 1987 tại P. Nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường Bạch Đằng, thành phố P; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn D và bà Bùi Thị T; có vợ là Phạm Thị S và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Quyết Đ số 79/QĐ-TA ngày 03/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - P) về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong ngày 13/6/2024. Quyết Đ cai nghiện ma túy số 55/QĐ-UBND ngày 15/6/2024 của Ủy ban nhân dân thị trấn Minh Đức (nay là Ủy ban nhân dân phường Bạch Đằng); nhân thân: Bản án số 473/2006/HSST ngày 29/12/2006 của Tòa án nhân dân quận K, Thành phố N xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, 24 tháng thử thách về tội "Mua bán trái phép vật liệu nổ", đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 27/6/2016 (đã xóa án tích); bị bắt tạm giam từ ngày 15/8/2025; có mặt.

Người chứng kiến: Anh Bùi Đức K, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Tổ dân phố Hà Phú 2, phường Hòa Bình, thành phố P; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma túy nên khoảng 10 giờ 00 phút ngày 15/7/2025, Vũ Văn Đ một mình đi đến ngõ 30 đường Trần Nguyên Hãn, phường An Biên, thành phố P mua ma tuý sử dụng cho bản thân. Tại đây, Đ gặp một người phụ nữ không quen biết và hỏi mua 100.000 đồng ma túy Heroine, người phụ nữ đồng ý bán và đưa cho Đ 01 gói ma tuý Heroine, 01 bơm kim tiêm. Sau đó, Đ đi vào ngõ cách vị trí mua ma túy khoảng 10m để sử dụng thì gặp 01 nhóm người lạ mặt đang sử dụng ma túy đá, Đ xin họ nước để pha ma tuý sử dụng. Sau khi sử dụng ma tuý, Đ vứt bơm kim tiêm rồi đi về nhà. Đến 09 giờ ngày 16/7/2025, Đ cầm theo dao bầu đi bộ tại khu vực tổ dân phố Hà Phú 3, phường Hòa Bình, thành phố P thì bị tổ công tác Công an phường Hòa Bình phát hiện đưa về trụ sở làm việc. Tiến hành xét nghiệm nước tiểu của Đ, kết quả: dương tính với Methamphetamine và Morphine/Heroine. Công an phường Hoà Bình tiến hành lập biên bản vụ việc, thu giữ 01 dao bầu bằng kim loại dài 40cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26 cm, cán dao bằng gỗ đường kính 03cm; 01 tuốc nơ vít dài 23 cm, loại 4 cạnh; 01 kìm kích thước dài 17 cm, cán kìm bằng nhựa màu hồng đen.

Khám xét khẩn cấp nơi ở và khu vực có liên quan của Vũ Văn Đ, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại Kết luận giám Đ số 491/KL-KTHS ngày 18/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố P, kết luận: Mẫu nước tiểu ghi tên Vũ Văn Đ gửi giám Đ tìm thấy chất ma tuý, loại: Methamphetamine và Morphine. Morphine là sản phẩm chuyển hoá khi con người sử dụng chất ma tuý loại Heroine, thuốc phiện và các chế phẩm từ thuốc phiện hoặc trực tiếp Morphine.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Văn Đ khai nhận phù hợp với nội dung trên. Bản thân Đ là đối tượng đang trong thời hạn bị quản lý sau cai nghiện ma tuý. Ngày 15/7/2025, Đ đã mua ma tuý Heroine và sử dụng một mình. Kết quả xét nghiệm nước tiểu của Đ dương tính với ma tuý Methamphetamine là do Đ sử dụng ma tuý Heroine. Dao bầu, tuốc nơ vít và kìm nhựa do Đ nhặt được trên đường đi.

Vật chứng: 01 dao bầu bằng kim loại dài 40cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26 cm, cán dao bằng gỗ đường kính 03cm; 01 tuốc nơ vít dài 23 cm, loại 4 cạnh; 01 kìm kích thước dài 17 cm, cán kìm bằng nhựa màu hồng đen chuyển Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - P quản lý.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 30/10/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - P đã truy tố bị cáo Vũ Văn Đ về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên toà:

Bị cáo Vũ Văn Đ khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản Cáo trạng Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - P đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - P giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025); điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ mức án từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy". Về vật chứng, cần tịch thu tiêu hủy: 01 dao bầu bằng kim loại dài 40cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26 cm, cán dao bằng gỗ đường kính 03cm; 01 tuốc nơ vít dài 23 cm, loại 4 cạnh; 01 kìm kích thước dài 17 cm, cán kìm bằng nhựa màu hồng đen. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy Đ của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt, tạo điều kiện để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy Đ của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết Đ của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về nhận Đ các tình tiết của vụ án:

[2] Về tội danh và Đ khung hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám Đ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, khẳng Đ: Hồi 09 giờ 30 phút ngày 16/7/2025, Công an phường Hoà Bình, thành phố P phát hiện Vũ Văn Đ là đối tượng đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy của phường Bạch Đằng, thành phố P theo quy Đ của Luật Phòng, chống ma túy đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý vào ngày 15/7/2025 tại phường An Biên, thành phố P. Kết luận giám Đ mẫu nước tiểu thu giữ của Đ tìm thấy chất ma tuý, loại: Methamphetamine và Morphine. Như vậy, hành vi của bị cáo Vũ Văn Đ đủ cấu thành phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" quy Đ tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi,

bổ sung năm 2025) như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước về sử dụng các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm mới đủ tính răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án năm 2006, đã được xóa án tích và 02 tiền sự đã chấp hành xong nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi vi phạm pháp luật với lỗi cố ý nên Hội đồng xét xử đánh giá bị cáo có nhân thân không tốt. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo có bố đẻ tham gia quân đội và được tặng huy hiệu 30 năm tuổi Đảng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy Đ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

[5.1] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 01 dao bầu bằng kim loại dài 40cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26 cm, cán dao bằng gỗ đường kính 03cm; 01 tuốc nơ vít dài 23 cm, loại 4 cạnh; 01 kìm kích thước dài 17 cm, cán kìm bằng nhựa màu hồng đen theo Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5.2] Trong vụ án này còn có người phụ nữ bán ma tuý cho Đ và các đối tượng cho Đ nước cất pha ma tuý để sử dụng, quá trình điều tra không xác Đ được nhân thân lai lịch của các đối tượng nên cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[5.3] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy Đ pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT Đ:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn Đ phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 15/8/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) dao bầu bằng kim loại dài 40cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm, cán dao bằng gỗ đường kính 03cm; 01 (một) tuốc nơ vít dài 23 cm, loại 4 cạnh; 01 (một) kìm kích thước dài 17 cm, cán kìm bằng nhựa màu hồng đen.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 18/9/2025 giữa Công an thành phố P và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - P).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy Đ về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Vũ Văn Đ phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Văn Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy Đ tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy Đ tại các điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy Đ tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố P;
- VKSND khu vực 1-P;
- VKSND thành phố P;
- Cơ quan CSĐT Công an TP P;
- Cơ quan THAHS Công an TP P;
- PV06 Công an TP P;
- Trại Tạm giam số 1 Công an P;
- Phòng THSDA khu vực 1-P;
- Sở Tư pháp thành phố P;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hải Yến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hải Yến